

Số: **345/2020/QĐST-HNGĐ**

*Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 236/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Phan Thị V, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 1\* ngách 43\*/7\* đường Đ, phường X, quận B, TP. Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 8 ngõ 40\*/12\* đường Đ, phường X, quận B, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 107/2015, quyền số 01/2015, ngày 16/6/2015 tại UBND phường C, quận B, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Phan Thị V và anh Nguyễn Tiến D.

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- *Về con chung*: Chị Phan Thị V và anh Nguyễn Tiến D có 02 con chung: Nguyễn Kim N, sinh ngày 03/3/2012 và Nguyễn Tiến L, sinh ngày 16/01/2015. Giao cả hai con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh D cho đến khi đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tiến D được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Anh D, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, nên Tòa án không xét.

- *Về án phí* : Chị Phan Thị V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003658 ngày 26/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKS ND Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS B. Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**Đỗ Thị Thúy Hạnh**